

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Số: 962/CTCP397-TCLĐ
V/v Công bố thông tin bất thường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 17 tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông Công ty Cổ phần 397.

I. TÊN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

- Công ty Cổ phần 397
- Mã chứng khoán: BCB
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Yên Lãng 1, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: (020) 32211329 Fax: (020) 33871299
- E-mail: ctycophan397@gmail.com Website

www.congtycophan397.com.vn

- Người công bố thông tin: Ông Trần Tiến Trung
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức lao động
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

- Công văn đính chính nội dung Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT, Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 như đính kèm đến Quý cơ quan, Quý Cổ đông được biết và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- Thông tin này đã được Công ty công bố trên trang thông tin điện tử vào ngày 15/05/2024 tại đường dẫn www.congtycophan397.com.vn

- Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Website Cty (để công bố);
- Lưu: VT, TCLĐ.

TL. GIÁM ĐỐC
TP. TỔ CHỨC LAO ĐỘNG
CÔNG TY
CỔ PHẦN
397
H. ĐÔNG TRIỀU - T. QUẢNG BÌNH

Trần Tiến Trung

Tài liệu đính kèm:

- Công văn số 961./2024/CV-CT397 ngày 17/05/2024;
- Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 (Đã đính chính).
- Biên bản số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024 (Đã đính chính);
- Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 (Đã đính chính).

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Số: 961 /CTCP397-TCLĐ
V/v đính chính nội dung thông
tin đã công bố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 17 tháng 5 năm 2024

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
 - Quý Cổ đông Công ty Cổ phần 397.

Sau khi tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024, Công ty Cổ phần 397 (“Công ty”) đã công bố thông tin các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đến Quý Cơ quan, Quý Cổ đông và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.congtycophan397.com.vn theo quy định của pháp luật hiện hành vào ngày 23/04/2024.

Tuy nhiên, do sơ suất trong khâu soạn thảo văn bản nên đã có sai sót về nội dung thông tin tại: Gạch đầu dòng thứ ba Mục 2 Phương án chi trả cổ tức của năm 2023 của Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024; Gạch đầu dòng thứ ba Điểm b Phương án chi trả cổ tức của năm 2023 của Khoản 5 Phần 5 trên Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024; Gạch đầu dòng thứ ba Khoản 2 Phương án chi trả cổ tức của năm 2023 của Điều 5 trên Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024. Nay, Công ty xin đính chính lại nội dung như sau:

I. Nội dung thông tin trước khi đính chính

A. Mục 2 trên Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/4/2024:

“2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,192%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024”.

B. Điểm b Khoản 5 Phần 5 trên Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024:

“b. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,192%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/dông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.”

C. Khoản 2 Điều 5 trên Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024:

“2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,192%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/dông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.”

II. Nội dung thông tin sau khi đính chính

A. Gạch đầu dòng thứ ba Mục 2 trên Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 22/4/2024:

“2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- *Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).*
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024”.

B. Gạch đầu dòng thứ ba Điểm b Khoản 5 Phần 5 trên Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024:

“b. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- *Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).*
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/dông.

+ Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.”

C. Gạch đầu dòng thứ ba Khoản 2 Điều 5 trên Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024:

“2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/đông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.”

Các nội dung trên đã được Công ty gửi tới Quý Cơ quan, Quý Cổ đông và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trước khi tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo quy định. Đồng thời, các nội dung trên cũng đã được trình bày, thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 diễn ra vào ngày 22/04/2024 và được các cổ đông tham dự họp biểu quyết thông qua.

Công ty Cổ phần 397 xin gửi lại Tờ trình số 03/2023/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024; Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 đã đính chính và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Công ty cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BGD, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, TCLĐ.



GIÁM ĐỐC

Kiều Văn Sinh

Số: 03/2024/TTr-HĐQT

Đông Triều, ngày 22 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 397

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 397.

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần 397.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2023	Đồng	57.000.000.000
2	Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2023	Cổ phần	5.700.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 (LNSTCPP)	Đồng	20.799.842.495
4	Phân phối lợi nhuận năm 2023	Đồng	20.799.842.495
4.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20% LNSTCPP)	Đồng	4.159.968.499
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (18,66% LNSTCPP):	Đồng	3.881.250.610
-	Quỹ khen thưởng của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
-	Quỹ phúc lợi của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
b	Quỹ thưởng của người quản lý (1,34% LNSTCPP)	Đồng	278.717.889
4.2	Chia cổ tức cho cổ đông (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
a	Chia cổ tức bằng tiền mặt (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
b	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông (0% LNSTCPP)	Đồng	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so VDL	%/VDL	29,19
6	Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.919
7	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL	%	-
8	Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu	Đồng/CP	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế năm 2023/vốn điều lệ	%	36,49
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	Đồng	-

2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

3. Tổ chức thực hiện

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo quy định pháp luật, xem xét, quyết định liên quan đến việc tổ chức thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông như sau:

- + Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông bao gồm cả phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có);
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông;

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Dự kiến lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2024	Đồng	20.000.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024 (LNPP)	Đồng	20.000.000.000
2.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20%LNPP)	Đồng	4.000.000.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (18,42% LNPP)	Đồng	3.684.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
b	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,58% LNPP)	Đồng	316.000.000
2.2	Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (80%LNST):	Đồng	16.000.000.000
3	Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.807
4	Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	35,09

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Đình Kỳ

Số: 01/2024/BB-DHDCĐ

Đông Triều, ngày 22 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Tên tổ chức : Công ty cổ phần 397
Trụ sở chính : Khu Yên Lãng 1, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5701435907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 25 tháng 10 năm 2010 (đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 18 tháng 07 năm 2023).

Hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2024, từ 07h00' tại Hội trường Công ty cổ phần 397 - Khu Yên Lãng 1, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội

1.1 Cổ đông và đại diện cổ đông

Đại hội đã nghe Ông Phạm Xuân Huyền – Thay mặt Ban thẩm tra tư cách đại biểu công bố kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 264 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 5.700.000 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra cập nhật đến 07h30' ngày 22/4/2024 có mặt 35 đại biểu, đại diện sở hữu 5.556.152 cổ phần, tương đương với 97,476% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP 397.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

1.2 Khách mời tham dự Đại hội:

Chỉ huy Tổng Công ty Đông Bắc;

Các cơ quan chức năng Tổng công ty Đông Bắc.

2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội
- Giới thiệu Ông **Đỗ Đình Kỳ** - Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa điều hành cuộc họp.
- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và đề xuất Ban Kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tịch gồm 03 người:

Ông Đỗ Đình Kỳ	Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
Ông Kiều Văn Sinh	Thành viên Đoàn Chủ tịch
Ông Phạm Xuân Huyền	Thành viên Đoàn Chủ tịch

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Đại hội đã thông qua Ban Thư ký gồm 02 người:

Ông Phạm Xuân Thủy	Trưởng ban
Bà Quách Hồng Phương	Ủy Viên

2.3. Ban Kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 05 người:

Ông Nguyễn Quy Liên	Trưởng ban
Ông Đoàn Trung Kiên	Ủy viên
Ông Hoàng Văn Tuấn	Ủy viên
Ông Phạm Văn Duy	Ủy viên
Ông Lê Thị Thu	Ủy viên

3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe Ông **Phạm Xuân Huyền** thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua: Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

Ông **Đỗ Đình Kỳ** - thay mặt Hội đồng quản trị đọc *Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.*

Ông **Kiều Văn Sinh** thay mặt cho Ban Giám đốc đọc *Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.*

Ông **Bùi Quang Hưng** thay mặt cho Ban kiểm soát đọc *Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.*

Ông **Nguyễn Đình Thuận** Kế toán trưởng công ty đọc *Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính của công ty năm 2023.*

Ông **Phạm Xuân Huyền** thay mặt cho Đoàn chủ tịch thông qua Chương trình làm việc, Quy chế làm việc của Đại hội, thông qua nội dung các Tờ trình:

- Tờ trình thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024; Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty;
- Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc ủy quyền một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty;
- Tờ trình thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024
- Tờ trình thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024;
- Tờ trình thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT

ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết nội dung các báo cáo/tờ trình tại Đại hội gồm:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;
- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty;
- Tờ trình thông qua PA phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
- Tờ trình thông qua việc ủy quyền một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty;
- Tờ trình thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024
- Tờ trình thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024;
- Tờ trình thông qua danh sách ứng viên bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

PHẦN 5: KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Quy Liên - Trưởng Ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm

phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Ông **Đỗ Đình Kỳ** - Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề sau đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

• **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:**

- Tổng doanh thu: 1.509.162.129.968 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 27.013.948.598 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 20.799.842.495 đồng

• **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

- Tổng doanh thu: 940.747.990.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 25.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 20.000.000.000 đồng

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần 397 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

- a) Báo cáo của Ban Giám đốc
- b) Báo cáo của Kiểm toán độc lập
- c) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
- d) Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023
- e) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2023
- f) Thuyết minh Báo cáo tài chính

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024 theo đề trình của HĐQT, cụ thể như sau:

a. Phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2023	Đồng	57.000.000.000
2	Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2023	Cổ phần	5.700.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 (LNSTCPP)	Đồng	20.799.842.495
4	Phân phối lợi nhuận năm 2023	Đồng	20.799.842.495
4.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20% LNSTCPP);	Đồng	4.159.968.499
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (18,66% LNSTCPP):	Đồng	3.881.250.610
-	Quỹ khen thưởng của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
-	Quỹ phúc lợi của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
b	Quỹ thưởng của người quản lý (1,34% LNSTCPP)	Đồng	278.717.889
4.2	Chia cổ tức cho cổ đông (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
a	Chia cổ tức bằng tiền mặt (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
b	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông (0% LNSTCPP)	Đồng	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so VDL	%/VDL	29,19
6	Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.919
7	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL	%	-
8	Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu	Đồng/CP	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế năm 2023/vốn điều lệ	%	36,49
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	Đồng	-

b. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/đông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

c. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Dự kiến LNST của Công ty năm 2024	Đồng	20.000.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024 (LNPP)	Đồng	20.000.000.000

2.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20%LNPP)	Đồng	4.000.000.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (18,42% LNPP)	Đồng	3.684.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
b	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,58% LNPP)	Đồng	316.000.000
2.2	Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (80%LNPP): tương đương 28,07% VDL (i)	Đồng	16.000.000.000
3	Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2,807
4	Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (i)	%	35,09

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán có uy tín trong số các công ty kiểm toán độc lập được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 để thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023 và mức đề xuất thù lao cho năm 2024, cụ thể như sau:

❖ Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.209.145.687	33.587.380
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	435.639.373	36.303.281
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	404.468.715	33.705.726
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	369.037.599	30.753.133

II	Ban Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
1	Phó Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
III	Người quản lý khác	12	144	3.329.126.300	23.118.932
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	319.258.525	26.604.877
2	Trưởng các phòng	07	84	1.944.380.681	23.147.389
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	831.364.345	23.093.454
4	Đội trưởng đội BV	01	12	234.122.749	19.510.229
IV	Ban Kiểm soát	01	12	276.241.537	23.020.128
1	Trưởng BKS	01	12	276.241.537	23.020.128
Tổng cộng		19	228	5.819.794.183	25.525.413

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	3,67	44	110.000.000	2.500.000
1	Thành viên HĐQT	3,67	44	110.000.000	2.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	24.000.000	1.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	24.000.000	1.000.000
III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký	01	12	18.000.000	1.500.000
1	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	18.000.000	1.500.000
Tổng cộng		6,67	80	152.000.000	1.900.000

❖ Đề xuất mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2024:

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-tháng
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.464.000.000	40.666.666
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	528.000.000	44.000.000
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	516.000.000	43.000.000
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	420.000.000	35.000.000
II	Ban Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
1	Phó Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
III	Người quản lý khác	12	144	3.522.600.000	24.462.250
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	384.000.000	32.000.000
2	Trưởng các phòng	07	84	2.111.844.000	25.141.000
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	849.204.000	23.589.000
4	Đội trưởng đội BV	01	12	230.616.000	19.218.000
IV	Ban Kiểm soát	01	12	336.000.000	28.000.000
1	Trưởng BKS	01	12	336.000.000	28.000.000
Tổng cộng		19	228	6.635.664.000	29.103.789

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	04	48	168.000.000	3.500.000
1	Thành viên HĐQT	04	48	168.000.000	3.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	48.000.000	2.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	48.000.000	2.000.000

III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
I	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
Tổng cộng		07	84	246.000.000	2.928.571

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty

Chấp thuận cho HĐQT thống nhất kế hoạch SXKD năm 2024 như các chỉ tiêu kế hoạch Tổng công ty Đông Bắc thông báo và được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024 khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 theo Tờ trình số 07/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

10. Thông qua kế hoạch Đầu tư năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 theo Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

11. Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và danh sách ứng viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua nội dung miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát và danh sách ứng viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 theo Tờ trình số 09/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

12. Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Quy Liên – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Kết quả bầu Ban kiểm soát

STT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết được bầu	Bầu lần
1	Nguyễn Đình Luân	5.556.152	Bầu lần 1

Căn cứ quy định của pháp luật, quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu ông Nguyễn Đình Luân đã được trúng cử là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

PHẦN 6: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông **Phạm Xuân Thủy** - Trưởng Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chủ tọa Đại hội - Ông **Đỗ Đình Kỳ** tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc 11h45' ngày 22/04/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

Phạm Xuân Thủy

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Đỗ Đình Kỳ**

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp 2020).

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 (Luật Chứng khoán 2019).

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 ngày 22/4/2024.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 ngày 22 tháng 04 năm 2024 đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu:	1.509.162.129.968 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	27.013.948.598 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	20.799.842.495 đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu:	940.747.990.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	25.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	20.000.000.000 đồng

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua BC hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty CP 397

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần 397 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập
3. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2023
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua PA phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024 theo đề trình của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2023	Đồng	57.000.000.000
2	Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2023	Cổ phần	5.700.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 (LNSTCPP)	Đồng	20.799.842.495
4	Phân phối lợi nhuận năm 2023	Đồng	20.799.842.495
4.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20% LNSTCPP)	Đồng	4.159.968.499
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (18,66% LNSTCPP):	Đồng	3.881.250.610
-	Quỹ khen thưởng của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
-	Quỹ phúc lợi của người lao động (9,33% LNSTCPP)	Đồng	1.940.625.305
b	Quỹ thưởng của người quản lý (1,34% LNSTCPP)	Đồng	278.717.889
4.2	Chia cổ tức cho cổ đông (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
a	Chia cổ tức bằng tiền mặt (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
b	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông (0% LNSTCPP)	Đồng	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so VDL	%/VDL	29,19
6	Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.919
7	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL	%	-

8	Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu	Đồng/CP	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế năm 2023/vốn điều lệ	%	36,49
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	Đồng	-

2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,19%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/dông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Dự kiến LNST của Công ty năm 2024	Đồng	20.000.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024 (LNPP)	Đồng	20.000.000.000
2.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20%LNPP)	Đồng	4.000.000.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (18,42% LNPP)	Đồng	3.684.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
b	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,58% LNPP)	Đồng	316.000.000
2.2	Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (80%LNPP): tương đương 28,07% VDL (i)	Đồng	16.000.000.000
3	Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.807
4	Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (i)	%	35,09

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua việc chấp thuận cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán có uy tín trong số các công ty kiểm toán độc lập được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 để thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL, Người phụ trách QT kiêm thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023 và mức đề xuất thù lao cho năm 2024, cụ thể như sau:

1. Báo cáo chi trả tiền lương thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.209.145.687	33.587.380
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	435.639.373	36.303.281
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	404.468.715	33.705.726
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	369.037.599	30.753.133
II	Ban Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
1	Phó Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
III	Người quản lý khác	12	144	3.329.126.300	23.118.932
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	319.258.525	26.604.877
2	Trưởng các phòng	07	84	1.944.380.681	23.147.389
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	831.364.345	23.093.454
4	Đội trưởng đội BV	01	12	234.122.749	19.510.229
IV	Ban Kiểm soát	01	12	276.241.537	23.020.128
1	Trưởng BKS	01	12	276.241.537	23.020.128
Tổng cộng		19	228	5.819.794.183	25.525.413

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	3,67	44	110.000.000	2.500.000
1	Thành viên HĐQT	3,67	44	110.000.000	2.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	24.000.000	1.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	24.000.000	1.000.000
III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký	01	12	18.000.000	1.500.000
1	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	18.000.000	1.500.000
Tổng cộng		6,67	80	152.000.000	1.900.000

2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2024:

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-tháng
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.464.000.000	40.666.666
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	528.000.000	44.000.000
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	516.000.000	43.000.000
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	420.000.000	35.000.000
II	Ban Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
1	Phó Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
III	Người quản lý khác	12	144	3.522.600.000	24.462.250
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	384.000.000	32.000.000
2	Trưởng các phòng	07	84	2.111.844.000	25.141.000
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	849.204.000	23.589.000
4	Đội trưởng đội BV	01	12	230.616.000	19.218.000

IV	Ban Kiểm soát	01	12	336.000.000	28.000.000
1	Trưởng BKS	01	12	336.000.000	28.000.000
Tổng cộng		19	228	6.635.664.000	29.103.789

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	04	48	168.000.000	3.500.000
1	Thành viên HĐQT	04	48	168.000.000	3.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	48.000.000	2.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	48.000.000	2.000.000
III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
1	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
Tổng cộng		07	84	246.000.000	2.928.571

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty.

Để việc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi, linh hoạt và đảm bảo tính kịp thời trong việc nắm bắt các thời cơ, cơ hội của thị trường và nhằm phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chấp thuận các nội dung sau đây cho HĐQT

Chấp thuận cho HĐQT thống nhất kế hoạch SXKD năm 2024 như các chỉ tiêu kế hoạch TCT thông báo và được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024 khi TCT Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 theo Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11: Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 theo Tờ trình số 09/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Công bố kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027

Căn cứ quy định của pháp luật, quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Đồng chí có tên sau đã được trúng cử là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 là ông Nguyễn Đình Luân

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/04/2024.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các cổ đông, Website;
- Lưu: VT; TCLĐ.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Đỗ Đình Kỳ